

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 99/2019/TLST-DS ngày 07 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Hồ Thị L, sinh năm 1962; HKTT: Ấp L, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương.
- *Bị đơn:* Ông Đoàn Văn T, sinh năm 1966 và bà Bùi Thị N, sinh năm 1967; HKTT: Ấp H, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Đoàn Văn T và bà Bùi Thị N có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho bà Hồ Thị L số tiền 350.000.000 đồng (ba trăm năm mươi triệu đồng) theo “Giấy mượn tiền” lập ngày 30/8/2015. Hình thức thanh toán là góp thành 02 lần, cụ thể:

- Thanh toán lần thứ nhất: Thanh toán số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) vào ngày 15/6/2019.
- Thanh toán lần thứ hai: Thanh toán số tiền còn lại là 250.000.000 đồng (hai trăm năm mươi triệu đồng) vào ngày 15/12/2019.

Kể từ ngày bà L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông T và bà N không thanh toán số tiền nêu trên theo thỏa thuận, thì hàng tháng ông T và bà N còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

2.2. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Hồ Thị L về việc không tranh chấp với bị đơn Đoàn Văn T và bà Bùi Thị N đối với số tiền 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng).

2.3. Bà Hồ Thị L có trách nhiệm hoàn trả lại cho bà Bùi Thị N 01 bản gốc của “Hợp đồng giao khoán đất rừng phòng hộ để gây trồng và bảo vệ rừng” số 22/HĐK-BQLR ngày 30/6/2015 giữa Ban quản lý rừng phòng hộ Núi Cụt Dầu Tiếng và bà Bùi Thị N.

2.4. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Đoàn Văn T và bà Bùi Thị N tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 8.750.000 đồng (tám triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

- Hoàn trả cho bà Hồ Thị L số tiền 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0031275 ngày 01 tháng 3 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- CC THA DS huyện Dầu Tiếng;
- Đường sự;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Minh Đồng